UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1213 /QĐ-UBND	*Hà Nam, ngày 27 tháng 6 năm 2019*

Ủy ban nhân dân
tỉnh Hà Nam
Tỉnh Hà Nam
28.06.2019
07:07:30 +07:00

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành Quy chế phối hợp trong việc công bố, niêm yết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Hà Nam *(có danh mục và nội dung thủ tục hành chính kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐVP, KSTT, TTPVHCC, VX (D);
- Lưu: VT, KSTT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Đông

PHỤ LỤC I
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM

(Công bố kèm theo Quyết định số 1213 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên thủ tục hành chính
I	**LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**
1	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục
2	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục
3	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại
4	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông
5	Giải thể trường trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)
6	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục
7	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục
8	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại
9	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên
10	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên
11	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên
12	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại
13	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên
14	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên
15	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học
16	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục
17	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại
18	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học

19	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)
20	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục
21	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại
22	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục
23	Sáp nhập, chia, tách trường trung cấp sư phạm
24	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp sư phạm)
25	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp
26	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp
27	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề ngh iệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp
28	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục
29	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)
30	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương hoặc lớp năng khiếu thể dục, thể thao thuộc trường trung học phổ thông
31	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học
32	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học
33	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại
34	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
35	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa
36	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông
37	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng Giáo dục Mầm non
38	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học

39	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường trung học (Bao gồm trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp tỉnh; trường phổ thông dân tộc nội trú trực thuộc Bộ; trường phổ thông dân tộc bán trú trường chuyên thuộc các loại hình trong hệ thống giáo dục quốc dân)
40	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên
41	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia
42	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia
43	Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia
44	Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.
45	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia
46	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên
47	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
48	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông
49	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học
50	Cấp học bổng và hỗ trợ kinh phí mua phương tiện, đồ dùng học tập dùng riêng cho người khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục
51	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh
52	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số
53	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người
54	Đề nghị miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, học viên
II	**LĨNH VỰC QUY CHẾ THI, TUYỂN SINH**
1	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin
2	Đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông
3	Đăng ký dự thi trung học phổ thông quốc gia
4	Phúc khảo bài thi trung học phổ thông quốc gia
III	**LĨNH VỰC HỆ THỐNG VĂN BẰNG CHỨNG CHỈ**
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc
2	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ
3	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp

PHỤ LỤC II
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM

(Công bố kèm theo Quyết định số 1213 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên thủ tục hành chính
1	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục
2	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục
3	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở
5	Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)
6	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục
7	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục
8	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại
9	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học
10	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)
11	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng
12	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại
13	Thành lập lớp năng khiếu thể dục thể thao thuộc trường tiểu học, trường trung học cơ sở
14	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục
15	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục
16	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại
17	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ
18	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)

19	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học cơ sở
20	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
21	Quy trình đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã
22	Công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu
23	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non công lập
24	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non dân lập
25	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở
26	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học
27	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người
28	Xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo ba và bốn tuổi
29	Xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em trong độ tuổi năm tuổi

PHỤ LỤC III

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

(Công bố kèm theo Quyết định số 1215 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên thủ tục hành chính
1	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học
2	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
3	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại
4	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập
5	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập).